

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
Q. HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**

--- ** ---

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

----- ** -----

Bản án số: 92 /2022/DS-ST

Ngày 29/9/2022

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Xuân Tùng** và ông **Đặng Công Tâm**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Võ Thị Tới** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Tường Vy** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - 344A Lê Thanh Nghị, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2022/TLST - DS ngày 09 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82A/2022/QĐXX-ST ngày 26 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/TB-TA ngày 26/8/2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam T.** Địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà Ree Tower, số 09 Đoàn Văn Bơ, phường 13, quận 4, TP Hồ Chí Minh. Đại diện theo pháp luật: Ông **Lô Bằng G** Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên; Đại diện theo ủy quyền: Ông **Lê Văn M** – sinh năm 1972; Địa chỉ: K404/14 Hùng Vương, phường Vĩnh Tr, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. (Theo giấy ủy quyền số 04/UQTA-XLTD.22 ngày 05/6/2022) (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Nguyên Thùy Tr** – sinh năm 1982; Địa chỉ: K82/H10/18 Nguyễn Văn Linh, phường Nam D, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng (vắng mặt lần thứ hai).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Tại phiên tòa hôm nay đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, nhưng tại đơn khởi kiện nộp Tòa án ngày 04/4/2022, tại bản tự khai ngày 26/9/2022, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là trình bày:

Ngày 03/01/2020 bà Nguyễn Nguyên Thùy Tr và Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam T có ký hợp đồng tín dụng số 20200104-3985987 về việc nguyên đơn có cho bị đơn vay 53.750.000đ với lãi suất thỏa thuận 3,92%/tháng để tiêu dung cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Tr có trách nhiệm thanh toán số tiền 92.714.078

đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 30 tháng; 29 tháng đầu mỗi tháng trả 3.076.681 đồng, tháng cuối cùng trả 3.490.329 đồng. Bắt đầu từ ngày 05/02/2020.

Thực hiện hợp đồng, bà Trđã nhận đủ số tiền tiêu dung cá nhân và thanh toán cho Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam T06 lần với tổng số tiền đã trả là 18.535.000 đồng. Kể từ ngày 05/7/2020 đến nay, bà Tr không thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở.

Do bà Trvi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty khởi kiện yêu cầu Toà án buộc bà Tr thanh lý hợp đồng trả một lần cho Công ty tổng số nợ còn thiếu (gồm gốc và lãi) tính đến ngày 05/7/2022 là: 74.179.078 đồng, trong đó nợ gốc là: 47.481.442 đồng và nợ lãi là 26.697.636 đồng.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Nguyên Thùy Trkể từ khi thụ lý vụ án cho đến nay không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam Tcũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 13/7/2022 và thông báo hòa giải ngày 18/8/2022 dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và thông báo phiên họp nêu trên. Tại phiên tòa hôm nay, bà Tr tiếp tục vắng mặt lần thứ 2 nhưng vẫn không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng. Đồng thời, đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền nợ tạm tính đến ngày 05/7/2022 là: 74.179.078 đồng, trong đó nợ gốc là: 47.481.442 đồng và nợ lãi là 26.697.636 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, *Hội đồng xét xử nhận định:*

*** Về thủ tục tố tụng:**

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn là bà Nguyễn Nguyên Thùy Tr mặc dù tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng bà Tr vẫn vắng mặt không có lý do. Do bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung tranh chấp:**

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam Tr vắng mặt, nhưng quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn yêu cầu bà Nguyễn Nguyên Thùy Tr phải trả cho nguyên đơn số tiền là: 74.179.078 đồng, trong đó nợ gốc là: 47.481.442 đồng và nợ lãi là 26.697.636 đồng.

Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

- Ngày 03/01/2020 bà Nguyễn Nguyên Thùy Tr và Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam T có ký hợp đồng tín dụng số 20200104-3985987 về việc nguyên

đơn có cho bị đơn vay 53.750.000đ với lãi suất thỏa thuận 3,92%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà Trang có trách nhiệm thanh toán số tiền 92.714.078 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 30 tháng; 29 tháng đầu mỗi tháng trả 3.076.681 đồng, tháng cuối cùng trả 3.490.329 đồng. Bắt đầu từ ngày 05/02/2020.

Thực hiện hợp đồng, bà Trđã nhận đủ số tiền tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam T6 lần với tổng số tiền đã trả là 18.535.000 đồng. Kể từ ngày 05/7/2020 đến nay, bà Trkhông thanh toán thêm bất cứ khoản nào dù Công ty đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nhở. Tính đến ngày 05/7/2022 là: 74.179.078 đồng, trong đó nợ gốc là: 47.481.442 đồng và nợ lãi là 26.697.636 đồng.

Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam Tđã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở nhưng đến nay bà Trvẫn chưa thanh toán xong cho Công ty. Vì vậy Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam Tcó quyền khởi kiện yêu cầu bà Trthanh toán toàn bộ các khoản nợ theo quy định tại Điều 1 của hợp đồng. Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền là: 74.179.078 đồng, trong đó nợ gốc là: 47.481.442 đồng và nợ lãi là 26.697.636 đồng là phù hợp với khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

Từ những phân tích trên, HĐXX thống nhất quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tại phiên toà về việc chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Án phí dân sự sơ thẩm là 3.708.953 đồng bà Nguyễn Nguyên Thùy Trphải chịu.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 1.854.476 đồng cho Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam Tđã nộp theo biên lai thu số 5850 ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 227 của tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam Tđối với bà Nguyễn Nguyên Thùy Tr.

Xử:

1. Buộc bà Nguyễn Nguyên Thùy Trphải trả cho Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam T số tiền 74.179.078 đồng, trong đó nợ gốc là: 47.481.442 đồng và nợ lãi là 26.697.636 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 3.708.953 đồng bà Nguyễn Nguyên Thùy Trphải chịu.

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 1.854.476 đồng cho Công Ty Tài Chính TNHH Ngân Hàng TMCP Việt Nam T đã nộp theo biên lai thu số 5850 ngày 09 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

3. Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Hải Châu;
- CCTHADS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Hồng Loan

